

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ
THT HÀ NỘI**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ THT HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THT HA NOI TECHNOLOGY AND INVESTMENT CONSTRUCTION TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THT HA NOI TECH.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108120711

3. Ngày thành lập: 05/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Bình Vọng, Xã Văn Bình, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
2.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
3.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
4.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
6.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
7.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
8.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4541
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng - Đồ ngũ kim; - Sơn, véc ni và sơn bóng; - Kính phẳng; - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; - Thiết bị và vật liệu để tự làm	4752
10.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222

13.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4513
14.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4530
15.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đầu giá)	4543
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng)	4662
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
18.	Lập trình máy vi tính	6201
19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
20.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
21.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
22.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
24.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
25.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
26.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
27.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
28.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
29.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
30.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
31.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
32.	Xây dựng nhà các loại	4100
33.	Bốc xếp hàng hóa	5224
34.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

35.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, nút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay	4663
36.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
37.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
38.	Vận tải bằng xe buýt	4920
39.	Cho thuê xe có động cơ	7710
40.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
41.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
42.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
43.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
44.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
45.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
48.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
49.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
50.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
51.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290(Chính)
52.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
53.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610

54.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
55.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
56.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
57.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
58.	Xây dựng công trình công ích	4220
59.	Phá dỡ	4311
60.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
61.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
62.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
63.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
64.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
65.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN MINH TÂM	Thôn Vĩnh Mộ, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	50.000	500.000.000	33,333	111321696	
			Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	33,333		
2	NGUYỄN ĐỨC TIẾN	Thôn Vĩnh Mộ, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	33,334	001073013568	
			Tổng số	50.000	500.000.000	33,334		
3	NGUYỄN TRỌNG HIỆP	Thôn Bình Vọng, Xã Văn Bình, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	50.000	500.000.000	33,333	001086007801	
			Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	33,333		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/06/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001073013568

Ngày cấp: 21/04/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Vĩnh Mộ, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Vĩnh Mộ, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội